

Bản án số: 154/2020/HSST

Ngày: 24/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Quyền
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Tòa án: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 145/2020/HSST ngày 07/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2020/QĐXX ngày 09/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Văn V**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1977

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm Đồi, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12. Con ông: Chu Ngọc D, con bà : Lưu Thị Đ (đều đã chết). Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út. Có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1982, vợ chồng có 02 con chung: Lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự : Không (theo danh bản, chỉ bản số: 311 do Công an thị xã Phổ Yên lập ngày 02/7/2020);

Biện pháp ngăn chặn: Chu Văn V bị bắt tạm giữ từ 29/6/2020 đến ngày 08/7/2020, chuyển tạm giam đến nay, tại nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Ngô Xuân K, sinh năm 1960

TQ: xóm Cẩm Trà, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

2. Ông Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1963

ĐKKHKT: Xóm Thanh Xuyên 5, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 50 phút, ngày 29/6/2020, tổ công tác Công an thị xã Phổ Yên tiến hành làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên thì phát hiện Chu Văn V có biểu hiện tàng trữ trái phép ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì V tự nguyện lấy từ túi quần bỏ bên trái phía trước đang mặc ra 01 gói giấy màu trắng hồng bên trong chứa chất rắn màu trắng đục (theo Vành khai là Heroine) giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đưa đối tượng về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Số vật chứng thu giữ nêu trên được tổ công tác niêm phong gồm: một gói giấy màu trắng - hồng bên trong chứa chất rắn màu trắng đục cho vào trong phong bì niêm phong (**ký hiệu M**) theo quy định.

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 29/6/2020, CQCSĐT Công an thị xã Phổ Yên tiến hành mở niêm phong vật chứng ký hiệu **M**, cân trọng lượng vật chứng và lấy mẫu giám định; kết quả: Sử dụng cân điện tử tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng toàn bộ gói giấy màu trắng - hồng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục được 0,133 gam (đã trừ bì), Tất cả số chất bột màu trắng đục nêu trên được cho vào phong bì màu trắng dán kín niêm phong lại ký hiệu **K** để gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Thái Nguyên; Vô bao mẫu của phong bì niêm phong ký hiệu M cho vào phong bì trắng dán kín niêm phong ký hiệu L lưu kho.

Ngày 30/6/2020, CQĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 257/CSĐT đối với mẫu niêm phong ký hiệu L thu của Chu Văn Vành yêu cầu giám định để xác định các chất thu giữ có phải là ma túy không? nếu ma túy là loại gì, khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu?

Tại Bản kết luận 887 ngày 08/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: “*Chất rắn màu trắng đục trong mẫu K gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,133 gam*”.

Quá trình điều tra, Chu Văn V khai nhận: Bản thân nghiện ma túy (Heroine) nên khoảng 12 giờ ngày 29/6/2020, V đi xuống khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, Phổ Yên, Thái Nguyên để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, Vành đi bộ vào ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín nằm ở phía bên trái hành lang đường quốc lộ 3 (cũ) hướng Thái Nguyên đi Hà Nội và đưa 100.000 đồng qua khe cửa thì được người ở phía trong (không biết là nam hay nữ) bán cho 01 gói giấy màu trắng - hồng, bên trong chứa chất rắn màu trắng đục (là Heroine). Vành cất giấu vào túi quần bỏ và đi bộ ra ngoài mang về sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Cơ quan Công an thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 159/CT - VKS - MT ngày 05/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố Chu Văn Vĩnh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên Quyết định truy tố đối với Chu Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Xét về nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Tình tiết tăng nặng: Không phải chịu

Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Chu Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt:

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vĩnh từ 15 - 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định.

- Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ý kiến của của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn V không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

- Những người chứng kiến đã được triệu tập đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Xét thấy, việc những người chứng kiến vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 BLTTHS, xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi bị truy tố và xét xử của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn V đã khai nhận: Do nghiện ma túy nên vào hồi 12h 00 phút ngày 29/6/2020, V đã bắt xe ôm xuống xóm Kim Tinh, Trung Thành, thị xã Phổ Yên để mua 01 gói ma túy (Heroine) với giá 100.000đ, tại ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín phía bên trái đường Quốc Lộ 3 theo hướng Thái Nguyên, Hà Nội thuộc xóm Kim Tinh, Trung Thành, Phổ Yên, Thái Nguyên. Sau khi mua được ma túy, bị cáo tàng trữ trong người, chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan công an phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ khi lập biên bản phạm tội quả tang như (biên bản niêm phong và cân trọng lượng vật chứng; kết luận giám định 887/KL - KTHS ngày 08/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của những người chứng kiến). HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Chu Văn V có hành vi mua ma túy (loại Heroine) về tàng trữ trong người mục đích để sử dụng do bị nghiện với tổng khối lượng 0,133g gam. Kết quả giám định là ma túy loại: Heroine là hoàn toàn đúng hành vi phạm tội.

[3]. HĐXX thấy: Việc cất giữ ma túy của bị cáo Chu Văn V đủ yếu tố cấu thành tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 BLHS có nội dung:

“1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy...thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi (Heroine) là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ (*danh mục I là các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội*). Hành vi của bị cáo cũng đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, huỷ hoại lối sống, nhân cách của một số thanh niên hiện nay, gây mất trật tự trị an, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt cần áp dụng: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức đầy đủ việc mua ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật, xong do nghiện ma túy nên hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự. Để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian nhất định để làm gương răn đe chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ...*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện, không có việc làm ổn định, phạm tội không mang tính chất vụ lợi nên HĐXX quyết định miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tại phiên tòa đối với bị cáo có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu K bên trong chứa 0,116 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong màu trắng ký hiệu L bên trong có lưu vỏ bao mẫu niêm phong.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Chu Văn V phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy, Bị cáo V khai mua tại một ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín nằm phía bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên – Hà Nội, bị cáo không biết chủ ngôi nhà và người bán ma túy là ai do vậy kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục xác minh nếu có căn cứ thì xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt:

Bị cáo **Chu Văn V 17** (Mười bảy) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/6/2020.

* Căn cứ Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo Chu Văn V 17 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu K ghi hoàn trả 0,116 gam mẫu K còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu K

- 01 phong bì niêm phong màu trắng ký hiệu L bên trong có lưu vỏ bao mẫu niêm phong.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên với Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Chu Văn V phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKS nhân dân thị xã Phổ Yên;
- Thi hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an thị xã PY;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

